

**THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO TUẦN/ THÁNG
TRONG NĂM HỌC VÀ SỐ LƯỢNG CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
THỰC HIỆN THEO TUẦN NĂM HỌC 2024 – 2025 ĐỐI VỚI KHỐI LỚP 1**

TUẦN 1									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	2/9 (30/7)	3/9 (01/8)	4/9 (02/8)	5/9 (3/8)	6/9 (4/8)	Ngày / tháng	Ngày / tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1				KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI	TCTV			
	2					Mĩ thuật			
	3					TV			
	4					HĐTN			
	5								
Chiều	6					SHCM			
	7								
	8								
Tổng số tiết/tuần		4 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt		1		Giảm 3 tiết (Khai giảng năm học mới)				
2	Toán		0		Giảm 1 tiết (Khai giảng năm học mới)				
3	Đạo đức		0		Giảm 1 tiết (Khai giảng năm học mới)				
4	TNXH		0						
5	GDTC		0						
6	Âm nhạc		0						
7	Mĩ thuật		1						
8	HĐTN		1						
9	Tăng cường Tiếng Việt		1						
10	Đọc sách tại thư viện		0						
11	BD-RKN		0						
12	Tự chọn (Tiếng Anh)		0		Giảm 1 tiết (Khai giảng năm học mới)				
13	Giáo dục địa phương		0		Giảm 1 tiết (Khai giảng năm học mới)				
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 2									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	9/9 (7/8)	10/9 (8/8)	11/9 (9/8)	12/9 (10/8)	13/9 (11/8)	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt		12						
2	Toán		3						
3	Đạo đức		1						
4	TNXH		2						
5	GDTC		2						
6	Âm nhạc		1						
7	Mĩ thuật		1						
8	HĐTN		3						
9	Tăng cường Tiếng Việt		2						
10	Đọc sách tại thư viện		1						
11	BD-RKN		1						
12	Tự chọn (Tiếng Anh)		2						
13	Giáo dục địa phương		1						
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 3

THỜI GIAN	Ngày / tháng	16/9 (14/8)	17/9 (15/8)	18/9 (16/8)	19/9 (17/8)	20/9 (18/8)	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	TẾT TRUNG THU	Toán	TV	Đạo đức	TTATGT			
	2		Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh				
	3		TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4		TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		26 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			10		Giảm 2 tiết (Tổ chức Trung Thu, TTATGT)			
2	Toán			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức Trung Thu)			
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			0		Giảm 1 tiết (Tổ chức TTATGT)			
8	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức Trung Thu)			
9	Tăng cường Tiếng Việt			1		Giảm 1 tiết (Tổ chức TTATGT)			
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 4

THỜI GIAN	Ngày / tháng	23/9 (21/8)	24/9 (22/8)	25/9 (23/8)	26/9 (24/8)	27/9 (25/8)	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

THỜI GIAN	Ngày / tháng	30/9 (28/8)	01/10 (29/8)	02/10 (30/8)	3/10 (01/97)	4/10 (02/9)	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	TUẦN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2		LỄ HTSĐ	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật		
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		30 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú				
1	Tiếng Việt		12						
2	Toán		2		Giảm 1 tiết (Tổ chức tuần lễ học tập)				
3	Đạo đức		1						
4	TNXH		2						
5	GDTC		2						
6	Âm nhạc		1						
7	Mĩ thuật		1						
8	HĐTN		2		Giảm 1 tiết (Tổ chức tuần lễ học tập)				
9	Tăng cường Tiếng Việt		2						
10	Đọc sách tại thư viện		1						
11	BD-RKN		1						
12	Tự chọn (Tiếng Anh)		2						
13	Giáo dục địa phương		1						
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

THỜI GIAN	Ngày / tháng	7/10 (5/9)	8/10 (6/9)	9/10 (7/9)	10/10 (8/9)	11/10 (9/9)	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

THỜI GIAN	Ngày / tháng	14/10 (12/9)	15/10 (13/9)	16/10 (14/9)	17/10 (15/9)	18/10 (16/9)	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	KỈ NIỆM NGÀY PNVN			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh				
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		30 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			0		Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày PNVN)			
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			1		Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày PNVN)			
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 8

THỜI GIAN	Ngày / tháng	21/10 (19/9)	22/10 (20/9)	23/10 (21/9)	24/10 (22/9)	25/10 (23/9)	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

THỜI GIAN	Ngày / tháng	28/10 (26/9)	29/10 (27/9)	30/10 (28/9)	31/10 (29/9)	01/11 (1/10)	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

THỜI GIAN	Ngày / tháng	4/11 (4/10)	5/11 (5/10)	6/11 (6/10)	7/11 (7/10)	8/11 (8/10)	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	Thi olympic Tiếng anh cấp trường			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh				
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV				
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán				
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			11		Giảm 1 tiết (Thi Olympic Tiếng Anh)			
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			0		Giảm 1 tiết (Thi Olympic Tiếng Anh)			
8	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Thi Olympic Tiếng Anh)			
9	Tăng cường Tiếng Việt			1		Giảm 1 tiết (Thi Olympic Tiếng Anh)			
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 11									
THỜI	Ngày /	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	Ngày/	Ngày/	Điều

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>	<i>(11/10)</i>	<i>(12/10)</i>	<i>(13/10)</i>	<i>(14/10)</i>	<i>(15/10)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	<i>kế hoạch</i>
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>32 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>			<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>			
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>			<i>12</i>					
<i>2</i>	<i>Toán</i>			<i>3</i>					
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>			<i>1</i>					
<i>4</i>	<i>TNXH</i>			<i>2</i>					
<i>5</i>	<i>GDTC</i>			<i>2</i>					
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>			<i>1</i>					
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>			<i>1</i>					
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>			<i>3</i>					
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>			<i>2</i>					
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>			<i>1</i>					
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>			<i>1</i>					
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>			<i>2</i>					
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>			<i>1</i>					
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

TUẦN 12									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày /</i>	<i>18/11</i>	<i>19/11</i>	<i>20/11</i>	<i>21/11</i>	<i>22/11</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều</i>

<i>GIAN</i>	<i>tháng</i>	<i>(18/10)</i>	<i>(19/10)</i>	<i>(20/10)</i>	<i>(21/10)</i>	<i>(22/10)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính kế hoạch</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	KỈ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11	Đạo đức	TCTV			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc		Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	<i>3</i>	TV	TNXH		TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV		Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN		GDDP	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV		TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV		TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>25 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>			<i>Số lượng tiết học</i>	<i>Ghi chú</i>				
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>			<i>9</i>	<i>Giảm 3 tiết (Kỉ niệm ngày 20/11)</i>				
<i>2</i>	<i>Toán</i>			<i>3</i>					
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>			<i>1</i>					
<i>4</i>	<i>TNXH</i>			<i>2</i>					
<i>5</i>	<i>GDTC</i>			<i>1</i>	<i>Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày 20/11)</i>				
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>			<i>1</i>					
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>			<i>1</i>					
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>			<i>3</i>					
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>			<i>2</i>					
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>			<i>0</i>	<i>Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày 20/11)</i>				
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>			<i>0</i>	<i>Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày 20/11)</i>				
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>			<i>1</i>	<i>Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày 20/11)</i>				
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>			<i>1</i>					
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

<i>TUẦN 13</i>									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày /</i>	<i>25/11</i>	<i>26/11</i>	<i>27/11</i>	<i>28/11</i>	<i>29/11</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều</i>

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>	<i>(25/10)</i>	<i>(26/10)</i>	<i>(27/10)</i>	<i>(28/10)</i>	<i>(29/10)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	<i>kế hoạch</i>
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>32 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>		<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>				
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>		<i>12</i>						
<i>2</i>	<i>Toán</i>		<i>3</i>						
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>		<i>1</i>						
<i>4</i>	<i>TNXH</i>		<i>2</i>						
<i>5</i>	<i>GDTC</i>		<i>2</i>						
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>		<i>1</i>						
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>		<i>1</i>						
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>		<i>3</i>						
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>		<i>2</i>						
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>		<i>1</i>						
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>		<i>2</i>						
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>		<i>2</i>						
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>								
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

<i>TUẦN 14</i>									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày /</i>	<i>2/12</i>	<i>3/12</i>	<i>4/12</i>	<i>5/12</i>	<i>6/12</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều</i>

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>	<i>(2/11)</i>	<i>(3/11)</i>	<i>(4/11)</i>	<i>(5/11)</i>	<i>(6/11)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	<i>kế hoạch</i>
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Độc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>32 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>			<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>			
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>			<i>12</i>					
<i>2</i>	<i>Toán</i>			<i>3</i>					
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>			<i>1</i>					
<i>4</i>	<i>TNXH</i>			<i>2</i>					
<i>5</i>	<i>GDTC</i>			<i>2</i>					
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>			<i>1</i>					
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>			<i>1</i>					
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>			<i>3</i>					
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>			<i>2</i>					
<i>10</i>	<i>Độc sách tại thư viện</i>			<i>1</i>					
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>			<i>2</i>					
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>			<i>2</i>					
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>			<i>0</i>					
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

<i>TUẦN 15</i>									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày /</i>	<i>9/12</i>	<i>10/12</i>	<i>11/12</i>	<i>12/12</i>	<i>13/12</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều</i>

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>	<i>(9/11)</i>	<i>(10/11)</i>	<i>(11/11)</i>	<i>(12/11)</i>	<i>(13/11)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	<i>kế hoạch</i>
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>32 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>			<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>			
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>			<i>12</i>					
<i>2</i>	<i>Toán</i>			<i>3</i>					
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>			<i>1</i>					
<i>4</i>	<i>TNXH</i>			<i>2</i>					
<i>5</i>	<i>GDTC</i>			<i>2</i>					
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>			<i>1</i>					
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>			<i>1</i>					
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>			<i>3</i>					
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>			<i>2</i>					
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>			<i>1</i>					
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>			<i>2</i>					
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>			<i>2</i>					
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>								
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

<i>TUẦN 16</i>									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày /</i>	<i>16/12</i>	<i>17/12</i>	<i>18/12</i>	<i>19/12</i>	<i>20/12</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều</i>

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>	<i>(16/11)</i>	<i>(17/11)</i>	<i>(18/11)</i>	<i>(19/11)</i>	<i>(20/11)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	<i>kế hoạch</i>
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	KỈ NIỆM TLQĐND			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh				
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>30 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>			<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>			
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>			<i>12</i>					
<i>2</i>	<i>Toán</i>			<i>3</i>					
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>			<i>1</i>					
<i>4</i>	<i>TNXH</i>			<i>2</i>					
<i>5</i>	<i>GDTC</i>			<i>2</i>					
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>			<i>1</i>					
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>			<i>0</i>		<i>Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày TLQĐNDVN)</i>			
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>			<i>3</i>					
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>			<i>1</i>		<i>Giảm 1 tiết (Kỉ niệm ngày TLQĐNDVN)</i>			
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>			<i>1</i>					
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>			<i>2</i>					
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>			<i>2</i>					
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>								
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

TUẦN 17									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày /</i>	<i>23/12</i>	<i>24/12</i>	<i>25/12</i>	<i>26/12</i>	<i>27/12</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều</i>

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>	<i>(23/11)</i>	<i>(24/11)</i>	<i>(25/11)</i>	<i>(26/11)</i>	<i>(27/11)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	<i>kế hoạch</i>
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>32 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>			<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>			
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>			<i>12</i>					
<i>2</i>	<i>Toán</i>			<i>3</i>					
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>			<i>1</i>					
<i>4</i>	<i>TNXH</i>			<i>2</i>					
<i>5</i>	<i>GDTC</i>			<i>2</i>					
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>			<i>1</i>					
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>			<i>1</i>					
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>			<i>3</i>					
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>			<i>2</i>					
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>			<i>1</i>					
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>			<i>2</i>					
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>			<i>2</i>					
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>								
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

<i>TUẦN 18</i>									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày /</i>	<i>30/12</i>	<i>31/12</i>	<i>01/12</i>	<i>02/12</i>	<i>3/12</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều</i>

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>	<i>(30/11)</i>	<i>(01/12)</i>	<i>(02/12)</i>	<i>(3/12)</i>	<i>(4/2)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính kế hoạch</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>32 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>			<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>			
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>			<i>12</i>					
<i>2</i>	<i>Toán</i>			<i>3</i>					
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>			<i>1</i>					
<i>4</i>	<i>TNXH</i>			<i>2</i>					
<i>5</i>	<i>GDTC</i>			<i>2</i>					
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>			<i>1</i>					
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>			<i>1</i>					
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>			<i>3</i>					
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>			<i>2</i>					
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>			<i>1</i>					
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>			<i>2</i>					
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>			<i>2</i>					
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>								
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

TUẦN BỔ SUNG

THỜI GIAN	Ngày / tháng	6/01 (7/12)	7/01 (8/12)	8/1 (9/12)	9/1 (10/12)	10/1 (11/12)	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			2					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương								
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 19									
THỜI	Ngày /	13/1 (14/12)	14/1 (15/12)	15/1 (16/12)	16/1 (17/12)	17/1 (18/12)	Ngày/	Ngày/	Điều

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>						<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	<i>kế hoạch</i>
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>32 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>			<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>			
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>			<i>12</i>					
<i>2</i>	<i>Toán</i>			<i>3</i>					
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>			<i>1</i>					
<i>4</i>	<i>TNXH</i>			<i>2</i>					
<i>5</i>	<i>GDTC</i>			<i>2</i>					
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>			<i>1</i>					
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>			<i>1</i>					
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>			<i>3</i>					
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>			<i>2</i>					
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>			<i>1</i>					
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>			<i>1</i>					
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>			<i>2</i>					
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>			<i>1</i>					
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

<i>TUẦN 20</i>									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày /</i>	<i>20/1</i>	<i>21/1</i>	<i>22/1</i>	<i>23/1</i>	<i>24/1</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều</i>

<i>GIAN</i>	<i>tháng</i>	<i>(21/12)</i>	<i>(22/12)</i>	<i>(23/12)</i>	<i>(24/12)</i>	<i>(25/12)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	<i>kế hoạch</i>
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	LỄ HỘI XUÂN			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh				
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV				
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán				
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>28 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>			<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>			
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>			<i>11</i>		<i>Giảm 1 tiết (TC Lễ hội xuân)</i>			
<i>2</i>	<i>Toán</i>			<i>3</i>					
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>			<i>1</i>					
<i>4</i>	<i>TNXH</i>			<i>2</i>					
<i>5</i>	<i>GDTC</i>			<i>2</i>					
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>			<i>1</i>					
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>			<i>0</i>		<i>Giảm 1 tiết (TC Lễ hội xuân)</i>			
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>			<i>2</i>		<i>Giảm 1 tiết (TC Lễ hội xuân)</i>			
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>			<i>1</i>		<i>Giảm 1 tiết (TC Lễ hội xuân)</i>			
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>			<i>1</i>					
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>			<i>1</i>					
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>			<i>2</i>					
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>			<i>1</i>					
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

Từ ngày 25/1/2025 – 02/2/2025 (Ngày 26/12/2024 – 5/1/2025 âm lịch): NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN

TUẦN NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN									
<i>THỜI GIAN</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>27/1 (28/12)</i>	<i>28/1 (29/12)</i>	<i>29/1 (01/1)</i>	<i>30/1 (02/1)</i>	<i>31/1 (3/1)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN							
	2								
	3								
	4								
	5								
Chiều	6								
	7								
	8								
Tổng số tiết/tuần		0 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12		Giảm 12 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
2	Toán			3		Giảm 3 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
3	Đạo đức			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
4	TNXH			2		Giảm 2 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
5	GDTC			2		Giảm 2 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
6	Âm nhạc			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
7	Mĩ thuật			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
8	HĐTN			3		Giảm 3 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
9	Tăng cường Tiếng Việt			2		Giảm 2 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
10	Đọc sách tại thư viện			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
11	BD-RKN			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2		Giảm 2 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
13	Giáo dục địa phương			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ tết Nguyên Đán)			
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 21									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày /</i>	<i>3/2</i>	<i>4/2</i>	<i>5/2</i>	<i>6/2</i>	<i>7/2</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều</i>

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>	<i>(6/1)</i>	<i>(7/1)</i>	<i>(8/1)</i>	<i>(9/1)</i>	<i>(10/1)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	<i>kế hoạch</i>
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>32 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>			<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>			
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>			<i>12</i>					
<i>2</i>	<i>Toán</i>			<i>3</i>					
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>			<i>1</i>					
<i>4</i>	<i>TNXH</i>			<i>2</i>					
<i>5</i>	<i>GDTC</i>			<i>2</i>					
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>			<i>1</i>					
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>			<i>1</i>					
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>			<i>3</i>					
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>			<i>2</i>					
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>			<i>1</i>					
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>			<i>1</i>					
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>			<i>2</i>					
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>			<i>1</i>					
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

<i>TUẦN 22</i>									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày /</i>	<i>10/2</i>	<i>11/2</i>	<i>12/2</i>	<i>13/2</i>	<i>14/2</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều</i>

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>	<i>(13/1)</i>	<i>(14/1)</i>	<i>(15/1)</i>	<i>(16/1)</i>	<i>(17/1)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	<i>kế hoạch</i>
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>32 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>			<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>			
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>			<i>12</i>					
<i>2</i>	<i>Toán</i>			<i>3</i>					
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>			<i>1</i>					
<i>4</i>	<i>TNXH</i>			<i>2</i>					
<i>5</i>	<i>GDTC</i>			<i>2</i>					
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>			<i>1</i>					
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>			<i>1</i>					
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>			<i>3</i>					
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>			<i>2</i>					
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>			<i>1</i>					
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>			<i>1</i>					
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>			<i>2</i>					
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>			<i>1</i>					
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

<i>TUẦN 22</i>									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>10/2 (13/1)</i>	<i>11/2 (14/1)</i>	<i>12/2 (15/1)</i>	<i>13/2 (16/1)</i>	<i>14/2 (17/1)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>
<i>GIÂN</i>									

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 23									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>17/2 (20/1)</i>	<i>18/2 (21/1)</i>	<i>19/2 (22/1)</i>	<i>20/2 (23/1)</i>	<i>21/2 (24/1)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>
<i>GIAN</i>									

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	THI TIẾNG HÁT TUỔI HỒNG			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh				
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV				
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán				
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDDP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			11		Giảm 1 tiết (Thi tiếng hát tuổi hồng)			
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			0		Giảm 1 tiết (Thi tiếng hát tuổi hồng)			
8	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Thi tiếng hát tuổi hồng)			
9	Tăng cường Tiếng Việt			1		Giảm 1 tiết (Thi tiếng hát tuổi hồng)			
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 24									
THỜI	Ngày /	24/2	25/2	26/2	27/2	28/2	Ngày/	Ngày/	Điều

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>	<i>(27/1)</i>	<i>(28/1)</i>	<i>(29/1)</i>	<i>(30/1)</i>	<i>(1/2)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	<i>kế hoạch</i>
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	Thi olympic Toán cấp trường			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh				
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV				
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán				
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>32 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>		<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>				
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>		<i>11</i>		<i>Giảm 1 tiết (Thi tiếng hát tuổi hồng)</i>				
<i>2</i>	<i>Toán</i>		<i>3</i>						
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>		<i>1</i>						
<i>4</i>	<i>TNXH</i>		<i>2</i>						
<i>5</i>	<i>GDTC</i>		<i>2</i>						
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>		<i>1</i>						
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>		<i>0</i>		<i>Giảm 1 tiết (Thi tiếng hát tuổi hồng)</i>				
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>		<i>2</i>		<i>Giảm 1 tiết (Thi tiếng hát tuổi hồng)</i>				
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>		<i>2</i>		<i>Giảm 1 tiết (Thi tiếng hát tuổi hồng)</i>				
<i>10</i>	<i>Đọc sách tại thư viện</i>		<i>1</i>						
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>		<i>1</i>						
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>		<i>2</i>						
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>		<i>1</i>						
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

TUẦN 25									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>3/3 (4/2)</i>	<i>4/3 (5/2)</i>	<i>5/3 (6/2)</i>	<i>6/3 (7/2)</i>	<i>7/3 (8/2)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>
<i>GIÂN</i>									

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	Tổ chức KN 8/3			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh				
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV		TV		
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán		HĐTN		
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		30 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			0		Giảm 1 tiết (Tổ chức kỉ niệm ngày 8/3)			
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			1		Giảm 1 tiết (Tổ chức kỉ niệm ngày 8/3)			
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 26									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	10/3 (11/2)	11/3 (12/2)	12/3 (13/2)	13/3 (14/2)	14/3 (15/2)	Ngày/	Ngày/	Điều chỉnh

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

<i>TUẦN 27</i>									
<i>THỜI GIAN</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>17/3 (18/2)</i>	<i>18/3 (19/2)</i>	<i>19/3 (20/2)</i>	<i>20/3 (21/2)</i>	<i>21/3 (22/2)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

<i>TUẦN 28</i>									
<i>THỜI GIAN</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>24/3 (25/2)</i>	<i>25/3 (26/2)</i>	<i>26/3 (27/2)</i>	<i>27/3 (28/2)</i>	<i>28/3 (29/2)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

<i>TUẦN 29</i>									
<i>THỜI GIAN</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>31/3 (25/7)</i>	<i>01/4 (26/7)</i>	<i>02/4 (27/7)</i>	<i>3/4 (28/7)</i>	<i>4/4 (1/8)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	Tổ chức ngày hội Stem			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh				
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV				
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán				
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			11		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội Stem)			
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			0		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội Stem)			
8	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội Stem)			
9	Tăng cường Tiếng Việt			1		Giảm 1 tiết (Tổ chức ngày hội Stem)			
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			2					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			0					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 30									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	7/4 (10/3)	8/4 (11/3)	9/4 (12/3)	10/4 (13/3)	11/4 (14/3)	Ngày/	Ngày/	Điều chỉnh

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	Nghỉ giỗ tổ Hùng Vương	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2		Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3		TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4		TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6		HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	7		TV	TV	TV				
	8		TV	Độc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			10		Giảm 2 tiết (Nghỉ giỗ tổ Hùng Vương)			
2	Toán			2		Giảm 1 tiết (Nghỉ giỗ tổ Hùng Vương)			
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ giỗ tổ Hùng Vương)			
5	GDTC			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ giỗ tổ Hùng Vương)			
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (Nghỉ giỗ tổ Hùng Vương)			
9	Tăng cường Tiếng Việt			1		Giảm 1 tiết (Nghỉ giỗ tổ Hùng Vương)			
10	Độc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			2					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 31									
THỜI GIAN	Ngày / tháng	14/4 (17/3)	15/4 (18/3)	16/4 (19/3)	17/4 (20/3)	18/4 (21/3)	Ngày/	Ngày/	Điều chỉnh

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	Ngày hội đọc sách	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2		Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		30 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			2		Giảm 1 tiết (TC ngày hội đọc sách)			
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			2		Giảm 1 tiết (TC ngày hội đọc sách)			
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

TUẦN 32									
<i>THỜI GIÂN</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>21/4 (24/3)</i>	<i>22/4 (25/3)</i>	<i>23/4 (26/3)</i>	<i>24/4 (27/3)</i>	<i>25/4 (28/3)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			2					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			0					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

<i>TUẦN 33</i>									
<i>THỜI GIAN</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>28/4 (01/4)</i>	<i>29/4 (2/4)</i>	<i>30/4 (3/4)</i>	<i>01/5 (4/4)</i>	<i>02/5 (5/4)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>

							tháng	tháng	kế		
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch		
Sáng	1	HĐTN	Toán	NGHỈ LỄ 30/4 THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC	NGHỈ LỄ 1/5 NGÀY QUỐC LỄ LAO ĐỘNG	TCTV					
	2	Toán	Âm nhạc			Mĩ thuật					
	3	TV	TNXH			TV					
	4	TV	TV			HĐTN					
	5										
Chiều	6	TNXH	HĐTN								
	7	TCTV	TV			SHCM					
	8	GDTC	TV								
Tổng số tiết/tuần		18 tiết/ tuần									
TỔNG HỢP											
TT	Nội dung		Số lượng tiết học	Ghi chú							
1	Tiếng Việt		6	Giảm 6 tiết (Nghỉ 30/4;1/5)							
2	Toán		2	Giảm 1 tiết (Nghỉ 30/4;1/5)							
3	Đạo đức		0	Giảm 1 tiết (Nghỉ 30/4;1/5)							
4	TNXH		2								
5	GDTC		1	Giảm 1 tiết (Nghỉ 30/4;1/5)							
6	Âm nhạc		1								
7	Mĩ thuật		1								
8	HĐTN		3								
9	Tăng cường Tiếng Việt		1	Giảm 1 tiết (Nghỉ 30/4;1/5)							
10	Độc thư viện		0	Giảm 1 tiết (Nghỉ 30/4;1/5)							
11	BD-RKN		1	Giảm 1 tiết (Nghỉ 30/4;1/5)							
12	Tự chọn (Tiếng Anh)		0	Giảm 2 tiết (Nghỉ 30/4;1/5)							
13	Giáo dục địa phương		0								
14	Sinh hoạt chuyên môn										
15	Các ngày nghỉ trong tuần										

TUẦN 34									
THỜI	Ngày /	5/5	6/5	7/5	8/5	9/5	Ngày/	Ngày/	Điều

<i>GIÂN</i>	<i>tháng</i>	<i>(8/4)</i>	<i>(5/4)</i>	<i>(6/4)</i>	<i>(7/4)</i>	<i>(8/4)</i>	<i>tháng</i>	<i>tháng</i>	<i>chính kế hoạch</i>
<i>Buổi</i>	<i>Tiết học</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>	<i>Thứ 7</i>	<i>CN</i>	
<i>Sáng</i>	<i>1</i>	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	<i>2</i>	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	<i>3</i>	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	<i>4</i>	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	<i>5</i>								
<i>Chiều</i>	<i>6</i>	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	<i>7</i>	TCTV	TV	TV	TV				
	<i>8</i>	GDTC	TV	Độc TV	TV				
<i>Tổng số tiết/tuần</i>		<i>32 tiết/ tuần</i>							
<i>TỔNG HỢP</i>									
<i>TT</i>	<i>Nội dung</i>		<i>Số lượng tiết học</i>		<i>Ghi chú</i>				
<i>1</i>	<i>Tiếng Việt</i>		<i>12</i>						
<i>2</i>	<i>Toán</i>		<i>3</i>						
<i>3</i>	<i>Đạo đức</i>		<i>1</i>						
<i>4</i>	<i>TNXH</i>		<i>2</i>						
<i>5</i>	<i>GDTC</i>		<i>2</i>						
<i>6</i>	<i>Âm nhạc</i>		<i>1</i>						
<i>7</i>	<i>Mĩ thuật</i>		<i>1</i>						
<i>8</i>	<i>HĐTN</i>		<i>3</i>						
<i>9</i>	<i>Tăng cường Tiếng Việt</i>		<i>2</i>						
<i>10</i>	<i>Độc sách tại thư viện</i>		<i>1</i>						
<i>11</i>	<i>BD-RKN</i>		<i>2</i>						
<i>12</i>	<i>Tự chọn (Tiếng Anh)</i>		<i>2</i>						
<i>13</i>	<i>Giáo dục địa phương</i>		<i>0</i>						
<i>14</i>	<i>Sinh hoạt chuyên môn</i>								
<i>15</i>	<i>Các ngày nghỉ trong tuần</i>								

<i>TUẦN 35</i>									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>12/5 (15/4)</i>	<i>13/5 (16/4)</i>	<i>14/5 (17/4)</i>	<i>15/5 (18/4)</i>	<i>16/5 (19/4)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>
<i>GIÂN</i>									

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	GDĐP	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			1					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			1					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

<i>TUẦN BỔ SUNG</i>									
<i>THỜI GIAN</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>19/5 (22/4)</i>	<i>20/5 (23/4)</i>	<i>21/5 (24/4)</i>	<i>22/5 (25/4)</i>	<i>23/5 (26/4)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Đọc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Đọc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			2					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			0					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

<i>TUẦN BỔ SUNG</i>									
<i>THỜI</i>	<i>Ngày / tháng</i>	<i>26/5 (29/4)</i>	<i>27/5 (1/5)</i>	<i>28/5 (2/5)</i>	<i>29/5 (3/5)</i>	<i>30/5 (4/5)</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Ngày/</i>	<i>Điều chỉnh</i>
<i>GIAN</i>									

							tháng	tháng	kế
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	hoạch
Sáng	1	HĐTN	Toán	TV	Đạo đức	TCTV			
	2	Toán	Âm nhạc	GDTC	Tiếng Anh	Mĩ thuật			
	3	TV	TNXH	Tiếng Anh	TV	TV			
	4	TV	TV	BD-RKN	Toán	HĐTN			
	5								
Chiều	6	TNXH	HĐTN	TV	BD-RKN	SHCM			
	7	TCTV	TV	TV	TV				
	8	GDTC	TV	Độc TV	TV				
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/ tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	GDTC			2					
6	Âm nhạc			1					
7	Mĩ thuật			1					
8	HĐTN			3					
9	Tăng cường Tiếng Việt			2					
10	Độc sách tại thư viện			1					
11	BD-RKN			2					
12	Tự chọn (Tiếng Anh)			2					
13	Giáo dục địa phương			0					
14	Sinh hoạt chuyên môn								
15	Các ngày nghỉ trong tuần								

BGH ký duyệt

Tổ trưởng

Đỗ Thị Oanh

Nguyễn Thị San

